

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ THƯ'
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2018/HS-ST

Ngày 30-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ' - TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Nhiều.

Bà Trần Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuyên Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2018/HSST ngày 10 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Bùi Ngọc T, Sinh ngày 11 tháng 07 năm 1982 tại huyện V, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn B, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Bùi Đình T và bà Mai Thị L; Có vợ là Nghiêm Thị N, sinh năm 1984, có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 03 ngày 25/02/2000 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xử phạt 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” theo khoản 1 điều 155 Bộ luật Hình sự năm 1985; bị bắt tạm giữ từ ngày 05/06/2018 đến ngày 08/06/2018 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1967; Vắng mặt.

Trú tại: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Vũ Trung K, sinh năm 1982; Vắng mặt.

Trú tại: thôn M, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 05/06/2018 tại khu vực cổng trường tiểu học xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình, Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang Bùi Ngọc T có hành vi cất giấu trái phép tại khẩu trang T đang đeo trên mặt 01 gói ma túy, loại Hêrôin có khối lượng 0,2006 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Do bản thân bị nghiện ma túy, muốn mua ma túy về sử dụng cho bản thân nên khoảng 10 giờ ngày 05/6/2018, bị cáo mang theo 200.000 đồng đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết lên thành phố Thái Bình mục đích mua Hêrôin về để sử dụng cho bản thân. Khi lên thành phố Thái Bình, bị cáo đến khu vực cầu Cống Trắng, phường Quang Trung bị cáo mua của một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi 200.000 đồng được 01 gói nhỏ Hêrôin gói bằng giấy tráng kim màu trắng, bị cáo cất gói Hêrôin vào khẩu trang đang đeo trên mặt rồi xin đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết về đến gần Trạm y tế xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình thì xuống xe đi bộ định vào Trạm y tế xin xi lanh để sử dụng Hêrôin, khi bị cáo đi bộ đến cổng trường tiểu học xã V thuộc địa phận thôn Đ, xã V, huyện V thì bị lực lượng Công an huyện Vũ Thư bắt quả tang.

Bản kết luận giám định số 216/LKGD-PC54 ngày 05/06/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: "Mẫu gửi giám định thu của Bùi Ngọc T là ma túy, loại Heroin (Hêrôin) có khối lượng 0,2006 gam". *Heroine STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2013/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của chính Phủ.*

- Lời khai của những người làm chứng là: Ông Nguyễn Văn S và anh Vũ Trung K; Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình lập hồi 11 giờ 00 phút ngày 05/06/2018; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an huyện Vũ Thư lập hồi 12 giờ 20 phút ngày 05/06/2018 tại nhà ở của Bùi Ngọc T cư trú tại thôn B, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình đều thể hiện như lời khai của bị cáo.

Bản cáo trạng số 54/CT-VKSVT ngày 10/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Bùi Ngọc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Bùi Ngọc T và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy số Hêrôin còn lại sau giám định trong phong bì số 216/KLGD-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và 01 khẩu trang hoa đã cũ.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp. Bị cáo không khiếu nại hay có ý kiến gì.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, lời khai của những người làm chứng và được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản khám xét tại nhà ở của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 05/06/2018, tại khu vực cổng trường tiểu học xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình, Công an huyện Vũ Thư bắt quả tang Bùi Ngọc T có hành vi cất giấu trái phép tại khẩu trang T đang đeo trên mặt 01 gói ma túy, loại Hêrôin có khối lượng 0,2006 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định này.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước ta, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Bị cáo đã biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và hình phạt thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án xử phạt, tuy đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại phạm tội. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào và được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ hình phạt là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần thiết phải xử phạt mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với số ma túy hoàn trả sau giám định là chất cấm lưu hành, 01 khẩu trang đã cũ không còn giá trị sử dụng cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án: Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết người đàn ông này và khi mua bán không có người nào biết vì vậy quá trình điều tra chưa xác định được người đàn ông này nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Bùi Ngọc T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2018.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,0985 gam ma túy, loại Hêrôin và bao gói được niêm phong trong phong bì số 216/KLGĐ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình và 01 khẩu trang đã qua sử dụng.

(Vật chứng đang được Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình quản lý theo phiếu nhập kho số 63 ngày 15/8/2018)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Bùi Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/8/2018.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương